TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số**: 23/**2019/HS-ST
Ngày: 23-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà***:** Ông Lê Thành Liêm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Trịnh Văn Đoan

2. Ông: Trần Công Tài

- ***Thư ký ghi biên bản phiên tòa***: Ông Nguyễn Hữu Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa:*** Ông Dương Văn Sáu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2019/TLST-HS ngày 29/3/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/QĐXXST-HS ngày 08/4/2019 đối với bị cáo:

Trịnh Minh Đ, sinh ngày 15/8/1996 tại Cà Mau; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: ấp 5, xã N, huyện M, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Minh H, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị T sinh năm 1963; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, Tiền sự: không ;

Bị bắt từ ngày 13/12/2018 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Trần Minh T_1, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 3, ấp P, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 13/12/2018 Trịnh Minh Đ, Trần Minh T, Trần Tấn Đ và Điểu N là nhân viên phục vụ quán Karaoke Diamond thuộc ấp 5 thị trấn T rủ nhau đến quán M thuộc ấp L, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước để uống bia và hát karaoke đến khoản 14 giờ thì Trịnh Minh Đ mượn xe mô tô biển số 65G1-27547 của Trần Tấn $Đ_1$ chở Trần Minh T về lại quán Diamond. Trên đường về đến ngã ba N thuộc tổ 5, ấp N xã T, huyện H thì gặp lực lượng Công an huyện H kiểm tra phát hiện trong ví của Trịnh Minh Đ có một gói nylon hàn kín bên trong có tinh thể màu trắng Đ khai đó là ma túy đá do Đ mua từ tháng 2/2018 mục đích để sử dụng nhưng do chưa có nhu cầu nên còn cất giữ trong ví. Tổ công tác đã lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng trong đó có 01 gói nylon trong suốt hàn kín đựng chất dạng tinh thể trắng nghi là ma túy.

Sau khi thu giữ đã lập biên bản niêm phong đưa đi giám định.

Theo kết luận giám định số 394/2018/GĐKTHS ngày 18/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

Tinh thể màu trắng có trong 01 gói nylon (ký kiệu M1) được niêm phong gửi giám định là ma túy có khối lượng là 0,2310gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSHQ ngày 28 tháng 3 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Trịnh Minh Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trinh Minh Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, 38 của Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Trịnh Minh Đ từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận, không kêu oan

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về cùng gia đình

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Minh Đ khai nhận gói ma túy bị lực lượng Công an thu giữ trong ví da của bị cáo vào lúc 14 giờ 30 phút ngày 13/12/2018 là của bị cáo đã mua từ khoảng tháng 02/2018 mục đích để sử dụng. Do bị cáo chưa có nhu cầu sử dụng nên lúc nào cũng để trong ví khi cần sẽ lấy sử dụng. Ngoài ra không có mục đích gì khác.

Ma túy là chất gây nghiện, việc tàng trữ bất cứ hình thức nào với mục đích gì đều bị pháp luật cấm. Bản thân bị cáo biết rõ điều đó nhưng chỉ vì bị cáo muốn có để sử dụng nên đã mua và cất giữ trong người bị cáo.

Trên cơ sở đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Trịnh Minh Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, hành vi sử dụng ma túy là tệ nạn xã hội, làm ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe bản thân bị cáo, tạo ra gánh nặng cho gia đình và xã hội. Bị cáo biết rõ việc tang trữ, sử dụng chất ma túy bị pháp luật cấm, người vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nên cần có một hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo vừa thực hiện xong nghĩa vụ quân sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà áp dụng hình phạt tù có thời hạn là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Vật chứng vụ án:

Số ma túy sau khi đem đi giám định còn lại: 0,1616 gam là chất cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 1.380.000đ, 01 ví da màu đen là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến vụ án cần trả cho bị cáo.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Minh Đ phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2] Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Trịnh Minh Đ 02 (hai) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 13/12/2018.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Trịnh Minh Đ trong thời hạn 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[3] Về vật chứng vụ án: *Áp dụng Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:*

Tịch thu tiêu hủy số ma túy sau khi đem đi giám định còn lại: 0,1616 gam.

Trả cho bị cáo Trịnh Minh Đ 01 ví da màu đen và số tiền 1.380.000đ (một triệu ba trăm tám mươi nghìn đồng)

Theo quyết định chuyển vật chứng số 19/QĐ-VKSHQ ngày 28/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

[4] Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Trịnh Minh Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNVCS CA Hớn Quản;
- Phòng HSNVCS CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

Lê Thành Liêm